|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ LẠNG SƠN  **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**  Số: 1785/YCBG-BVĐK  V/v YCBG gói thầu Mua 08 mặt hàng hoá chất, vật tư xét nghiệm cho Máy điện di huyết sắc tố | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Lạng Sơn, ngày 30 tháng 12 năm 2024* |

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Để đáp ứng nhu cầu hoá chất phục vụ công tác khám chữa bệnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán mua sắm, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu Mua 08 mặt hàng hoá chất, vật tư xét nghiệm cho Máy điện di huyết sắc tố với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin yêu cầu:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ: Thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thông tin liên hệ của người của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Hoàng Bích Thuỷ Chức vụ: Phó trưởng phòng Vật tư-TTBYT

Số điện thoại: 0982202585 Địa chỉ email: ***bichthuyds@gmail.com***

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

*-* Nhận qua email*:* [***bichthuyds@gmail.com***](mailto:bichthuyds@gmail.com) ***hoặc qua zalo: 0982202585***

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 30 tháng 12 năm 2024 đến trước 16h ngày 10 tháng 01 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng hoá** | **Thông số kỹ thuật** | **Đơn vị Tính** | **Quy cách đóng gói** | **Số lượng** |
| 1 | Hóa chất xét nghiệm điện di Hb (điện di mao quản) | \_Bộ hóa chất phân tách các hemoglobin bình thường (A, A2 và F) ở các mẫu máu người và phát hiện các biến thể hemoglobin chính (S, C, E và D) thông qua công nghệ điện di mao quản trong dung dịch đệm kiềm (pH 9,4) trên hệ thống 2 đầu di \_Không nhiễu với triglycerid ≤15.57 g/dL, bilirubin ≤ 27.7 mg/dL, hay 473 μmol/L. | Hộp | Hộp/ 2 x 250-ml dung dịch đệm, 1 x 225-ml dung dịch ly giải, 1 x 25-ml dung dịch rửa | 15 |
| 2 | Dung dịch rửa điện di mao quản | \_Dung dịch rửa các mao quản cho các xét nghiệm điện di mao quản | Hộp | Hộp/ 2 x 75-ml | 1 |
| 3 | Hóa chất kiểm chuẩn HbA2 bình thường | \_Chất kiểm chuẩn Hb A2 bình thường để kiểm soát chất lượng định lượng huyết sắc tố A2 và để đối chứng sự di chuyển của huyết sắc tố trong quy trình điện di | Hộp | Hộp/ 5 lọ đông khô ( 5 x 1.6-ml sau pha) | 1 |
| 4 | Ống chiết QC | \_Ống và nắp để chiết tách mẫu kiểm chuẩn trong xét nghiệm điện di mao quản | Hộp | Hộp/ 20 ống | 2 |
| 5 | Dung dịch rửa kim | \_Hóa chất vệ sinh đầu dò mẫu trên thiết bị tự động điện di mao quản 2 đầu di. | Hộp | Hộp/ 1 x 25-ml | 2 |
| 6 | Cốc thuốc thử | \_Cốc đựng hóa chất phản ứng cho các xét nghiệm điện di mao quản trên hệ thống điện di 2 đầu di \_Một cốc thuốc thử được dùng để phân tích 2 mẫu | Hộp | Hộp/ 125 dãy | 3 |
| 7 | Hóa chất xét nghiệm điện di Protein (điện mao quản ) | \_Bộ hóa chất phân tách huyết thanh người trong dung dịch đệm kiềm (pH 9.9) bằng phương pháp điện di mao quản 2 đầu di \_Protein huyết thanh thông thường sẽ tách thành 6 phần chính. | Hộp | Hộp/ 2 x 250-ml dung dịch đệm, 1 x 25-ml dung dịch rửa | 3 |
| 8 | Hóa chất kiểm chuẩn điện di Protein mức bình thường | \_Huyết thanh kiểm chuẩn bình thường được sử dụng để kiểm soát chất lượng protein, lipoprotein, cholesterol và apolopoprotein trong huyết thanh người bằng quy trình điện di | Hộp | Hộp/ 5 lọ đông khô (5 x 1-ml sau pha) | 1 |

* ***Lưu ý***

*Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, danh từ riêng (nếu có) trong bảng danh mục hóa chất xét nghiệm nêu trên chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khó mô tả, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải bảo đảm yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, đặt tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt” hơn hẳng so với yêu cầu tối thiểu đồng thời phải phù hợp với trang thiết bị hiện có của đơn vị sử dụng, tương đương được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tính năng sử dụng.*

*Đối với các yêu cầu ở mức “khoảng” mà chưa cụ thể sai số cho phép tại nội dung đó thì khoảng sai số cho phép so với yêu cầu 2% được đánh giá là đáp ứng.*

*Yêu cầu tương đương:*

*+ Tương đương về chủng loại;*

*+ Tương đương về tiêu chuẩn kỹ thuật ( Thiết kế, tính năng sử dụng, công nghệ chế tạo, tiêu chuẩn công nghệ);*

*+ Đối với các tên hàng hóa, tiêu chí kỹ thuật, công nghệ… có cụm từ “hoặc tương đương”, yêu cầu nhà thầu khi báo giá lại hàng hóa cụ thể của đơn vị mình cung cấp, không ghi thêm cụm từ “hoặc tương đương”;*

*+ Các tính năng kỹ thuật, công năng sử dụng và tiêu chuẩn công nghệ của hàng hóa nhà thầu chào “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu trong bảng “ danh mục hóa chất xét nghiệm”, nhà thầu phải cung cấp các tài liệu để chứng minh “tương đương” hoặc “tốt hơn”.*

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn, Thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Yêu cầu báo giá gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 05 ngày từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

Đồng tiền thanh toán: VNĐ.

Thanh toán theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tới Bệnh viện, và công ty đã xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

5. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá

- Bảng báo giá: Phụ lục 01

Xin trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**   * Đăng: Website BV; * BLĐ, VT-TTBYT, TCKT; * Lưu Văn thư. | **GIÁM ĐỐC**  **Trương Quý Trường** |

**PHỤ LỤC 01**

*(Kèm theo Yêu cầu báo giá số* 1785*/YCBG-BVĐK ngày 30 tháng 12 năm 2024 )*

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: **Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số .... , ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi.....(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh)-Mã số thuế:.......

Báo giá cho mặt hàng vật tư y tế như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **STT theo thư mời chào giá** | **Tên hàng hóa** | **Tên thương mại** | **Ký, mã, nhãn hiệu, Model** | **Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật** | **Hãng sản xuất/ Nước sản xuất** | **Năm sản xuất** | **Tiêu chuẩn chất lượng** | **Mã HS** | **Quy cách** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá (VNĐ)** | **Thành tiền (VNĐ)** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày …. tháng …. năm 2024.

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: 05 ngày kể từ khi nhận thông tin yêu cầu của Bệnh Viện Đa Khoa tỉnh Lạng Sơn.

5. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

-Đồng thanh toán: VNĐ

-Thanh toán: theo số lượng giao hàng thực tế tại bệnh viện trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất chứng từ thanh toán.

-Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác

-Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

-Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

-Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Thông tin liên hệ người làm báo giá: ( Thông tin liên hệ của người trực tiếp làm báo giá)

|  |  |
| --- | --- |
|  | *, ngày tháng năm 2024* |
|  | **Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  *Ký tên, đóng dấu* |